

Số: 1517/KH-SVHTTDL

Nam Định, ngày 08 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định năm 2023

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

Năm 2022, việc triển khai các nhiệm vụ trong phát triển chính quyền số tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định đạt được nhiều kết quả tích cực. Thông qua công tác triển khai các đề án, dự án, kế hoạch về CNTT, kết hợp với việc thực thi các giải pháp về xây dựng môi trường chính sách, đảm bảo đủ nguồn nhân lực, tổ chức triển khai, đào tạo, tuyên truyền phổ biến,... đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển chính quyền số. Hiệu quả công tác quản lý nhà nước được nâng cao. Môi trường và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành VHTTDL từng bước được cải thiện theo hướng hiện đại. Năng suất, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền của Sở được cải thiện. Mức độ hài lòng của người dân ngày một tăng cao.

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

Năm 2022, thực hiện kế hoạch phát triển chính quyền số và đảm bảo an ninh mạng trong hoạt động của cơ quan, lãnh đạo Sở VHTTDL đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành. Ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư cho các chương trình, kế hoạch phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Sở.

Triển khai việc khai thác sử dụng chung dữ liệu trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia sau khi được ban hành.

2. Phát triển hạ tầng số

Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc bổ sung kinh phí đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng, hạ tầng kết nối, hạ tầng an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc chuyển đổi số triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số.

Nâng cấp hệ thống mạng Lan (nội bộ), mạng internet đảm bảo tốc độ cao ổn định, hệ thống mạng không dây (wifi) tại Cơ quan Sở, rà soát nâng cấp các máy tính cũ, bổ sung các máy tính mới cho cán bộ, công chức còn thiếu trong cơ quan đảm bảo 100% cán bộ công chức trong cơ quan có máy tính để phục vụ

công việc.

Thực hiện kết nối mạng dữ liệu chuyên dùng để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu về kết nối, xử lý dữ liệu.

3. Sử dụng có hiệu quả các hệ thống nền tảng

Các phòng QLNN, các đơn vị trực thuộc Sở đã và đang triển khai duy trì, sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống Một cửa điện tử tích hợp cung cấp dịch vụ công, Chứng thư số chuyên dùng, Cổng thông tin điện tử, Phần mềm Quản lý cán bộ công chức, phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh, Hệ thống báo cáo tỉnh Nam Định, Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội và các hệ thống nền tảng dùng chung khác để phù hợp với công tác quản lý của tỉnh và của ngành. 100% văn bản đi và văn bản đến được thực hiện thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành. 100% công chức, viên chức của Sở thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ chính phủ, của tỉnh để trao đổi thông tin nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

4. Phát triển dữ liệu

Sở VHTTDL không Xây dựng và triển khai dữ liệu riêng của ngành.

Triển khai thực hiện hệ thống thông tin Báo cáo theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tại phần mềm báo cáo điện tử với tên miền: <http://baocao.namdinh.gov.vn/sites/bc/SitePages/data/received.aspx>; <http://dangnhap.namdinh.gov.vn/>.

Triển khai thực hiện hệ thống thông tin Báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại phần mềm báo cáo điện tử với tên miền: <http://baocao.bvhttdl.gov.vn/Pages/login.zul>

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan

+ Tiếp tục duy trì, sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành vào công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở. 100% văn bản đến và đi (trừ văn bản mật) được số hóa và cập nhật vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Từ 01/01- 4/11/2022, Sở đã tiếp nhận và xử lý 4083 văn bản đến, 1780 văn bản đi. Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt toàn thể công chức, viên chức chú trọng nâng cao năng lực và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Duy trì, áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo là công cụ đắc lực cho các hoạt động CCHC của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan trên địa bàn tỉnh và các cơ quan bộ, ngành Trung ương; trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đến nay, 100% các đơn vị trong ngành đã áp dụng chữ ký số để triển khai các văn bản tại đơn vị.

+ Thực hiện nghiêm việc tổ chức đấu thầu qua mạng theo lộ trình triển khai của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và của tỉnh. Thực hiện công khai kế hoạch đấu thầu trên cổng thông tin điện tử của Sở. Ban hành văn bản số 786/SVHTTDL-

KHTCTH ngày 01/8/2022 phiếu yêu cầu cập nhật thông tin tham gia mạng đầu thâu quốc gia.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

+ Đảm bảo ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số gắn với an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan, Sở VHTTDL thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên các cổng thông tin điện tử của Sở; triển khai hiệu quả các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho cổng thông tin điện tử của Sở được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: chỉ đạo cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh thực hiện nghiêm túc và giải quyết kịp thời các TTHC có liên quan đến hoạt động VHTTDL đảm bảo đúng quy định. 100% giấy phép, thông báo được cấp đúng hạn. Tinh thần thái độ của cán bộ thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh luôn hòa nhã, lịch sự, lễ phép, lắng nghe và tiếp nhận đầy đủ các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức.

Từ 10/12/2021 đến ngày 4/11/2022, đã tiếp nhận 230 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có 23 hồ sơ lĩnh vực du lịch, 06 hồ sơ lĩnh vực TĐTT, 3 hồ sơ lĩnh vực di sản; 198 hồ sơ lĩnh vực văn hóa. Trong đó giải quyết trước hạn 205 hồ sơ, đúng hạn 25 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

+ Công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thực hiện TTHC tại Sở VHTTDL.

6. Bảo đảm an toàn thông tin.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động của cơ quan đã được quan tâm, chú trọng thực hiện: Thường xuyên chỉ đạo các phòng QLNN, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức rà soát, kiểm tra các lỗ hổng bảo mật trên hệ thống máy tính, mạng Internet của cơ quan, đơn vị; Tuyên truyền, nhắc nhở công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định, khuyến cáo về sử dụng mạng internet an toàn như: đặt mật khẩu có độ mạnh cao, không nhấp vào các đường link lạ, không chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng...

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT tại Sở. Chú trọng nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách CNTT nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan. Năm 2022, Sở

VHTTDL đã cử 02 công chức tham gia khóa đào tạo kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho người dùng cuối.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

- Thực hiện nghiêm việc công khai các thông tin trên cổng Thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Áp dụng các giải pháp An toàn thông tin cho Website

Sở VHTTDL tiếp tục đẩy tư, nâng cấp các trang thiết bị công nghệ thông tin hệ thống an toàn, an ninh và bảo mật thông tin cho máy hệ thống máy tính của Sở, triển khai các giải pháp ngăn chặn virus, mã độc cho máy chủ, máy tính của cán bộ, công chức, viên chức, định kỳ hàng năm thực hiện việc kiểm tra, đánh giá về an toàn, an ninh thông tin.

Tên miền: <http://sovhttdl.namdinh.gov.vn/>

- Tên đơn vị cung cấp dịch vụ Website: Cổng Thông tin điện tử của Sở hoạt động ổn định, sử dụng dịch vụ thuê Hosting của Công ty Cổ phần phát triển công nghệ và dịch vụ SHNDEV, có trang bị hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện và phòng chống truy cập trái phép, hệ thống phòng chống sét, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và sự ổn định của đường truyền.

- Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin đã triển khai: Firewall, IDS/IPS, WAF... Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin luôn được trú trọng, xây dựng các hệ thống giám sát, sao lưu giữ liệu... đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin được giao quản lý.

7. Phát triển nguồn nhân lực

Đơn vị bố trí 01 cán bộ là kỹ sư công nghệ thông tin phụ trách CNTT phục vụ công tác chuyên môn của Sở, theo dõi hoạt động của các hệ thống mạng, đảm bảo hoạt động ổn định đường truyền, an toàn, an ninh thông tin. 100% cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị sử dụng thành thạo máy tính; được tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm mã nguồn mở thông dụng trong công việc. Sở thường xuyên tuyên truyền, phổ biến được các quy định mới của nhà nước về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan để nâng cao nhận thức kiến thức về CNTT.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH NAM ĐỊNH NĂM 2023

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật An toàn thông tin ngày 11/9/2015;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;
- Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;
- Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố mạng trên toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025";
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 -2025";
- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025";
- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025";
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;
- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ

điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Thông báo 331/TB-VPCP ngày 10/12/2021 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp lần thứ nhất của UBQG về chuyển đổi số ngày 30/11/2021.

Thông báo số 336/TB-VPCP ngày 11/12/2021 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam về việc phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ chuyển đổi số quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội.

- Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh về việc Triển khai thí điểm dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Nam Định.

- Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2025. định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2025.

- Kế hoạch số 1533/KH-SVHTTDL ngày 12/12/2022 về việc cải cách hành chính năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cấp vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho phát triển chính quyền điện tử, chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC của Sở, góp phần nâng cao chỉ số ICT Index, PAR Index của tỉnh.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả hệ thống văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- 100% CSDL của ngành được chia sẻ, kết nối trên toàn tỉnh để phục vụ cung cấp dịch vụ công, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Duy trì và nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành theo quy trình khép kín; cập nhật đầy đủ lịch công tác của lãnh đạo Sở theo quy định.

- Sử dụng có hiệu quả một số phần mềm khác được trang bị tại jcow quan: phần mềm kế toán; phần mềm quản lý cán bộ công chức...

- 100 % văn bản đến và đi được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đầu thầu, 100% gói

thầu sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan được tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- 100% các công thông tin điện tử của Sở, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của Sở được tích hợp với cổng Dịch vụ công quốc gia ngay sau khi có quyết định công bố; 100% giao dịch trên Hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh được xác thực điện tử.

- 100% TTHC đủ điều kiện được công bố thực hiện trực tuyến toàn phần và một phần.

- 100% người dân, doanh nghiệp tham gia giải quyết TTHC tại Sở VH TTDL được xác thực định danh điện tử.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của Sở đạt 100%; 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

- Thực hiện các nhiệm vụ, dự án trọng tâm về chuyển đổi số theo Kế hoạch số 1411/KH-SVHTTDL ngày 23/11/2022 của Sở Văn hóa về việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định năm 2023.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

3.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh thực hiện phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ.

3.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan. Quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng là:

(1) Hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng;

(2) Hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

Tham gia đầy đủ các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng khi được triệu tập.

3.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Bổ sung trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của Sở.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo

quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng. Các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

3.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Nam Định năm 2022;

- Cử nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

4. Hạ tầng kỹ thuật CNTT

Đầu tư thiết bị, phần mềm bảo vệ máy tính khỏi tấn công mạng, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin cần thiết phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng cho cán bộ, công chức cơ quan. Chủ động phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trong việc chuyển đổi IPv6 cho hệ thống thông tin, các thiết bị và kết nối mạng tại cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng, đánh giá và triển khai giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền nhằm đảm bảo duy trì kết nối thông suốt, đáp ứng yêu cầu khai thác của cơ quan.

IV. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng, Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của tỉnh về công tác ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển, khai thác sử dụng chung dữ liệu trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia sau khi được ban hành.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng phát triển CNTT tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tham mưu UBND tỉnh tạo điều kiện, thu hút các công ty, doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy ứng dụng CNTT trong lĩnh vực VHTTDL và Gia đình, đặc biệt là các hoạt động về đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn cao về CNTT và cung cấp các dịch vụ CNTT trong lĩnh vực ngành phụ trách.

2. Phát triển hạ tầng số

Đầu tư thiết bị, phần mềm bảo vệ máy tính khỏi tấn công mạng, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin cần thiết phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng cho cán bộ, công chức cơ quan. Chủ động phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trong việc chuyển đổi IPv6 cho hệ thống thông tin, các thiết bị và kết nối mạng tại cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng, đánh giá và triển khai giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền nhằm đảm bảo duy trì kết nối thông suốt, đáp ứng yêu cầu khai thác của cơ quan.

3. Sử dụng có hiệu quả các hệ thống nền tảng

Sử dụng có hiệu quả các hệ thống nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ CNTT của tỉnh phục vụ kết nối nền tảng Chính phủ điện tử quốc gia nhằm tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình trao đổi, chia sẻ, sử dụng thông tin, dữ liệu.

Duy trì, sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của tỉnh như Phần mềm quản lý văn hóa và điều hành, hệ thống một cửa điện tử tích hợp công cung cấp dịch vụ công, chứng thư số chuyên dùng, công thông tin điện tử, hệ thống báo cáo tỉnh Nam Định, Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh công dân...

4. Phát triển dữ liệu

Sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ cho các hoạt động quản lý nhà nước của ngành.

Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu của ngành thông qua các phần mềm báo cáo thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của UBND tỉnh Nam Định. Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo lộ trình được phê duyệt.

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá duy trì dữ liệu nội bộ hàng năm theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và lộ trình của tỉnh.

5. Phát triển các ứng dụng và dịch vụ

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tăng cường tra đổi văn bản điện tử, ứng dụng chứng thư số, chữ ký số.

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2023 đã được phê duyệt tại Kế hoạch số 1411/KH-SVHTTDL ngày 23/11/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Nam Định năm 2023.

- Cử nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

7. Phát triển nguồn nhân lực

Cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, Chính quyền số; về khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Tham gia tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh cho các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh, thành viên tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo. Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn về công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước khi được triệu tập.

Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức và người lao động về chuyển đổi số để thực hiện nhiệm vụ được giao.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, hình thành kỹ năng số, văn hóa số tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ của Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Tích cực hướng dẫn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua mạng xã hội Facebook, Zalo, ...cho các tổ chức, cá nhân cách thực nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách để thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công ; tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số ...liên quan đến các lĩnh vực của ngành phụ trách.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo,...

4. Thu hút nguồn lực CNTT

Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Ưu tiên bố trí công chức có trình độ cao về công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng QLNN, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính và Tổng hợp

Bố trí kinh phí năm 2023 đảm bảo cho Chương trình chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an ninh mạng của Sở; hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

3. Văn phòng Sở

Chủ trì, phối hợp với các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023 trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định. Yêu cầu các phòng quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về lãnh đạo Sở (qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TTTT;
- Các đ/c PGĐ Sở;
- Các phòng QLNN;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng